

CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 03/DCN - HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính thưa quý cổ đông!

Năm 2015, kinh tế vĩ mô Việt Nam khá ổn định, lạm phát thấp, cơ cấu nền kinh tế tiếp tục có sự chuyển dịch tích cực, GDP năm 2015 tăng 6,68%. Tuy vậy, môi trường kinh doanh và năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp trong khi nhu cầu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trong điều kiện kinh tế toàn cầu suy giảm, chính trị bất ổn.

Sản xuất kinh doanh của công ty năm 2015 cũng bị ảnh hưởng nhiều: giá bán liên tục bị điều chỉnh giảm; thị phần vải mảnh tăng mạnh, nhưng thị phần vải không dệt lại suy giảm trên cả hai thị trường xuất khẩu và nội địa; Nhà nước điều chỉnh tăng tiền thuê đất hàng năm; Thuế nhập khẩu vải mảnh Trung Quốc giảm về bằng "0" (không); Chính sách điều hành tỷ giá linh hoạt của ngân hàng nhà nước ... cũng ảnh hưởng đến doanh nghiệp.

Thay mặt HĐQT và ban điều hành công ty, tôi xin kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông năm 2015 và đánh giá nhiệm kỳ 2011 – 2015; Mục tiêu kế hoạch năm 2016 và nhiệm kỳ 2016-2020.

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2015 VÀ NHIỆM KỲ 2011 - 2015

Là năm cuối cùng thực hiện kế hoạch năm năm 2011 – 2015, công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội đã hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông thường niên đề ra; Tăng trưởng tốt, an toàn và hiệu quả.

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
NĂM 2015**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐH CĐ 2015	Thực hiện 2015	% so sánh TH 2015 với		Ghi chú
					NQ 2015	TH 2014	
A	B	C	1	2	3=2/1		
1	Giá trị SXCN	tỷ đồng	435	422,6	97,1	120,2	
2	Doanh thu	tỷ đồng	630	625,3	99,3	105,5	
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	20	33,1	165,5	184,9	
4	Khấu hao theo luật thuế	tỷ đồng	18	17,7	98,3	188,2	
5	Tỷ suất LN/vốn chủ SH	%	74	122,5	165,6	184,9	
6	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)	Đồng	5.889	9.779	166,1	185,3	
7	Sản phẩm chủ yếu						
	+/- Vải mảnh	Tấn	5.000	5.481	109,6	132,8	
	+/- Vải không dệt	Tấn	2.500	1.872	74,9	96,3	
8	Cổ tức	%	16	21	131,2	131,2	

Thưa các quý cổ đông!

Nhiệm kỳ 2011 – 2015 đã kết thúc, trong bối cảnh nền kinh tế thế giới diễn biến rất phức tạp, (khủng hoảng nợ công Châu Âu và biến động khó lường của thị trường tài chính, lạm phát và thất nghiệp tăng cao)... ảnh hưởng lớn đến quá trình phục hồi kinh tế toàn cầu. Nhà nước cũng đã có nhiều giải pháp tháo gỡ cho doanh nghiệp như : Chính sách điều hành tỷ giá, chính sách thuế, giảm tiền thuê đất, hỗ trợ thị trường... tuy nhiên kinh tế trong nước vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức.

Diễn lại, năm năm qua công ty đã thu được những kết quả khá khả quan như sau :

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
THỰC HIỆN NHIỆM KỲ 2011 – 2015**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	So sánh 2015/2010 (%)
A	B	C	1	2	3	4	5	(%)
1	Giá trị SXCN	tỷ đồng	191,5	199,1	274,7	351,4	422,6	228,4
2	Doanh thu	tỷ đồng	427,1	409,3	459,4	592,5	625,3	173,2
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	8,1	10,9	13,1	18,4	33,1	517,1
4	Khấu hao	tỷ đồng	16	16,1	15,1	9,3	17,7	98,3
5	Tỷ suất LN/vốn chủ SH	%	29,9	40,5	48,8	68,3	122,5	516,8
6	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)	Đồng	2.724	3.530	3.469	5.394	9.779	485,3
7	Sản phẩm chủ yếu	.						
	+/ Vải mảnh	Tấn	2.103	1.812	2.730	4.125	5.481	237,1
	+/ Vải không dệt	Tấn	1.825	2.063	1.960	1.943	1.872	113,3
8	Thu nhập BQ	Tr đ/ng/th	4,5	5,2	5,7	7,1	8,1	218,9
9	Cổ tức	%	15	16	16	16	21	131,2

Các chỉ tiêu nói trên, năm sau đều cao hơn năm trước. Đặc biệt chỉ tiêu sản lượng Vải mảnh sản xuất và hiệu quả đều tăng trưởng tốt.

I/ Các giải pháp của HĐQT và cơ quan điều hành :

1. Giải pháp thị trường :

1.1 Đối với vải mảnh:

Đã thực hiện thành công chiến lược hợp tác toàn diện với các công ty sản xuất lớn tại Việt nam, cùng với các giải pháp khoa học - công nghệ, giá bán cạnh tranh, chất lượng sản phẩm vượt trội, chính sách hậu mãi khách hàng tốt, công ty đã chiếm tỷ trọng lớn ở hầu hết các công ty sản xuất lớn ở Việt nam.

1.2 Đối với vải không dệt :

Năm 2015, dây chuyền vải không dệt 2 đã đi vào hoạt động khá ổn định, linh hoạt khả năng cung cấp vải không dệt khổ tới 6 mét; Vải có ngoại quan đẹp hơn, đa dạng sản phẩm hơn.

Tuy nhiên, sản lượng tiêu thụ lại giảm do sự suy giảm của khối Úc- Newzealand và sự cạnh tranh với chính vải của Úc và Trung Quốc. Thị trường trong nước giảm mạnh. Cạnh tranh về chất lượng - chủng loại - giá cả ...; Tính liên kết giữa các nhà sản xuất vải không dệt trong nước không có; Sản phẩm vải địa kỹ thuật trong nước đã trở nên thông dụng, không còn ưu thế sản phẩm khác biệt; hiện đã có 5 nhà sản xuất, tổng công suất thiết kế đã vượt xa nhu cầu trong nước, làm cho sự cạnh tranh ngày càng gay gắt và hiệu quả thấp.

Đứng trước nhiều khó khăn, phức tạp như trên, công ty đã triển khai nhiều biện pháp về thị trường cho tiêu thụ vải không dệt; Tổ marketing tâm huyết với nghề ... Công ty đã bước đầu triển khai chiến lược phát triển thương hiệu toàn cầu, đầu tư cho hệ thống truyền thông quốc tế ... nhưng chưa thu được kết quả đáng kể.

1.3 Các hoạt động thương mại:

Kinh doanh dịch vụ - thương mại đạt hiệu quả khá quan; kinh doanh xăng dầu trong điều kiện thị trường giảm giá liên tục, nhưng giữ được sản lượng tiêu thụ khá ổn định.

2. Giải pháp tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm:

2.1/ Đối với vải mảnh :

Cùng với chiến lược hợp tác toàn diện, lấy mặt hàng vải mảnh lớp ô tô làm mặt hàng chủ lực, công ty đã thực hiện các giải pháp công nghệ, lựa chọn nguyên liệu hợp lý (về chất lượng và giá cả), tính toán chiều dài quả sợi tối ưu, chọn nhà cung cấp sợi ổn định chất lượng và giá cạnh tranh, thực hiện ráo riết việc hạch toán theo đơn hàng để giảm thiểu chi phí, giao lưu gắn kết thường xuyên lực lượng kỹ thuật và sản xuất để nắm bắt sát tình hình chất lượng, đối thủ cạnh tranh...

2.2. Đối với vải không dệt :

Tiếp tục triển khai sản xuất vải địa kỹ thuật phù hợp với tiêu chuẩn của khách hàng nước ngoài như Úc, Newzealand, Indonesia, khu vực Bắc Mỹ...; Triển khai việc giảm độ giãn, tăng độ bền, giảm tiêu hao xơ. Nghiên cứu, sản xuất các mặt hàng mới hiệu quả cao như: Vải ứng dụng làm nội thất cho ô tô xe máy; Vải nặng có trọng lượng từ 1.500gr đến 2.000gr; Vải phức hợp HD MAT cho chống sạt lở bờ biển; Vải HD Green MAT cho các sân golf, sân bóng đá ...

*Vải địa kỹ thuật và vải mảnh tiếp tục được công nhận là sản phẩm chủ lực của TP Hà nội năm 2015.

3. Các giải pháp tiết giảm chi phí :

Thực hiện tốt các quy trình quản lý kỹ thuật - công nghệ, chất lượng thiết bị và sản phẩm; Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, thực hiện các giải pháp tiết kiệm, nâng cao hiệu quả.

- Giải pháp về nguyên liệu, hóa chất:

*/ Chọn nhà cung cấp nguyên liệu tối ưu về chất lượng và giá cả.

- */ Thực hiện các giải pháp giảm tiêu hao nguyên liệu.
- */ Triển khai việc thay đổi nồng độ keo cho các loại vải khác nhau để giảm tỷ lệ tiêu hao hoá chất.
- */ Triển khai công nghệ lấy nhiệt mới cho khu sấy vải, làm sạch tỷ lệ kết hạt trên bề mặt vải giúp vải 1260D/2 sản xuất được với keo nồng độ 16%, nâng chất lượng vải, giảm tiêu hao hóa chất.
- */ Tính toán thiết kế công nghệ sát với yêu cầu cụ thể của từng đơn hàng, chuyển đổi công nghệ; hiệu chỉnh phân bố khối lượng màng xơ... sao cho tiêu hao xơ là thấp nhất.

- Giải pháp về tiết kiệm nhiên liệu và năng lượng :

- */ Đã chuyển đổi thành công việc sử dụng nhiên liệu từ than sang dùng mùn cưa, mùn tre... là nhiên liệu thân thiện với môi trường, tăng tuổi thọ của máy móc thiết bị.
- */ Thay mới hệ thống đèn chiếu sáng 15 máng đôi cho khu vực xe dệt mới và dây chuyền vải không dệt.
- (* / Bọc lại bảo ôn cho đường ống cấp dầu từ lò dầu sang xưởng chính nhúng keo.
- */ Khôi phục tháp giải nhiệt máy lạnh – Carrier).

* Tổng số tiết giảm điện so với định mức của công ty năm 2015 trên 1,1 triệu kwh, tương ứng giảm 1,7 tỷ đồng.

- Giải pháp nâng hiệu suất thiết bị :

- */ Thực hiện thành công tăng tốc độ dây chuyền nhúng keo lên đến 22,5%.
- */ Di chuyển thành công máy cán nhiệt vải không dệt 1, lắp đặt đồng bộ vào dây chuyền chính góp phần giảm lao động, giảm tiêu hao năng lượng, nâng hiệu suất thiết bị.
- (* / Triển khai tốt mô hình tu sửa và chăm sóc thiết bị, cải tiến thực hiện việc giao khoán thiết bị cho công nhân bảo toàn quản lý trực tiếp giảm thiểu sự cố đột suất ảnh hưởng đến hiệu suất thiết bị.)

(- Có nhiều giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm :

- */ Sản xuất thành công vải 1260D/2 cường lực cao thay thế cho loại vải 1680D/2, nâng cao sản lượng và chất lượng cho khách hàng.
- */ Bọc cao su cho tạ đề sợi trên máy xe nặng (máy xe TQ cũ) nâng chất lượng sợi xe đôi trên máy này, bảo tồn cường lực từ 88% lên tới 92%.
- */ Tiếp tục thực hiện các giải pháp về công nghệ đối với dây chuyền VKD: Điều chỉnh thông số công nghệ tối ưu: mật độ xuyên kim, chiều sâu xuyên kim phù hợp với từng máy xuyên kim với từng loại vải; điều chỉnh tốc cự ly; tốc độ các khu vực máy chải...; Giảm tiêu hao nguyên liệu : Dây chuyền 1 dưới 5,8 gx/KN; Dây chuyền 2 dưới 5,5 gx/KN.
- */ Về thiết bị: Triển khai nâng cấp dây chuyền I. Cải tiến máy cuộn và ép cuộn vải dây chuyền II; sản thao tác; Chế tạo 08 bộ dao cắt dọc sản xuất vải xuất khẩu khổ nhỏ; Chế tạo bộ ép cuộn cho dây chuyền I; ...
- */ Sản xuất thành công bước đầu sản phẩm mới HD MAT, HD Green MAT đạt chất lượng tốt.)

3B
 CỘ
 CỘ
 CỘ
 HÀ
 NG

*Năm 2015 có 15 sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đề tài khoa học, chuyên đề về chuyên môn - nghiệp vụ đã được áp dụng, triển khai. Với tổng số làm lợi lên đến trên 4,5 tỷ đồng.

4. Công tác đầu tư – phát triển :

Năm 2015 công ty tiếp tục đầu tư hàng loạt các dự án, như :

- Dự án mở rộng tăng năng lực sản xuất vải mảnh 03 máy xe CC4 (Alma Đức) và 01 máy Dệt Picanol – Bi là các thiết bị hiện đại nhất của châu Âu vừa giảm tiêu hao điện (tới 23%), vừa nâng cao chất lượng sản phẩm và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Tổng mức đầu tư : trên 43 tỷ đồng. Tăng năng lực sản xuất lên tới 6.000 tấn/năm.

- Đầu tư mới 01 lò tái nhiệt 2,5 triệu kcal/h cho dây chuyền nhúng keo đảm bảo an toàn cho sản xuất, đạt yêu cầu về tiêu chuẩn khí thải môi trường; Đầu tư mới 01 máy khâu đầu vải mảnh. Tổng giá trị lên tới 5 tỷ đồng.

- Nhập khẩu 04 bộ chỉnh tâm ; 01 bộ ba ngón; 01 bộ tự động điều chỉnh khổ vải cho khu vực máy nhúng keo nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu suất thiết bị với giá trị trên 4 tỷ đồng.

- Nâng cấp hệ thống điện (thiết bị, phần mềm điều khiển) máy xếp lớp Autefa dây chuyền vải không dệt 1, với giá trị 2,5 tỷ đồng.

- Nâng cấp, cải tạo điều kiện làm việc cho người lao động, tạo môi trường làm việc an toàn, thông thoáng và nhiều ánh sáng hơn.

5- Công tác đổi mới và quản trị doanh nghiệp :

- Áp dụng các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý; Tăng cường công tác pháp lý, công tác kiểm soát nội bộ; Triển khai thường xuyên hoạt động rà soát quy chế, hoàn thiện và hệ thống hóa công tác quản trị của công ty.

- Khai thác và áp dụng các phương pháp quản trị tài chính. Duy trì việc lập kế hoạch cân đối tài chính và kế hoạch lợi nhuận hàng quý...

- Quyết liệt thực hiện việc hạch toán theo đơn hàng và điều độ sản xuất hợp lý tại xí nghiệp vải mảnh.

- Tiếp tục khoán doanh thu, hiệu quả cho cửa hàng xăng dầu và kinh doanh ngoài mặt hàng chính của phòng SXKD đạt kết quả tốt.

- Năm 2015, công ty quyết toán quỹ khoa học công nghệ với tổng trị giá là trên 1,9 tỷ; Lập dự toán và trích quỹ cho năm 2016 số tiền là 2,8 tỷ đồng.

6- Công tác LĐ - TL và TCHC :

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao chất lượng lao động; (Đào tạo mới 17 công nhân cho dây chuyền sản xuất vải mảnh; Tổ chức rèn luyện tay nghề thi nâng bậc cho 28 lao động) .

- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 8,1 triệu đồng/người/tháng tăng 12,5% so với nghị quyết ĐHCĐ năm 2015, tăng 14% so với năm 2014; Công ty đã tổ chức cho 100% CBCNV nghỉ dưỡng tại chỗ... với tổng số tiền gần 570 triệu đồng; Duy trì tổ chức bữa ăn công nghiệp, quản lý dịch vụ xuất ăn ca đảm bảo sức khỏe cho người lao động,...

- Trang bị thêm BHLĐ phù hợp với điều kiện thời tiết; đảm bảo an toàn và chất lượng bữa ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại, chống nóng bằng hiện vật.

- Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS .. đúng luật và điều lệ công ty (với tổng số tiền là 130,8 triệu đồng).

- Thực hiện công tác sửa chữa nhà điều hành, phân xưởng sản xuất và các công trình vườn hoa, cây cảnh xung quanh công ty. Tổng số gần 40 công trình, chi phí lên đến trên 2 tỷ đồng.

- Công ty vẫn duy trì thường xuyên công tác từ thiện và hoạt động xã hội khác.

7/ Công tác môi trường :

Năm 2015, công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trên cơ sở áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành của VN về môi trường. Thực hiện nghiêm túc quan trắc định kỳ. Kết quả quan trắc đều đạt tiêu chuẩn cho phép. Kết quả phân tích mẫu khí thải, nước thải, các chỉ tiêu xả thải đều đạt tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

(Các biện pháp quản lý/ sử lý công ty áp dụng :

- Đối với chất thải rắn thông thường : Ký hợp đồng công ty CP đô thị Hoàng Mai, công ty Giấy Đại Lộc thu gom, vận chuyển, xử lý ...

- Đối với chất thải lỏng :

Công ty không có nước thải sản xuất, chỉ có nước thải sinh hoạt. Sở TNMT cấp giấy phép ngày 12/6/2014 cho hệ thống sử lý nước thải của công ty.

- Đối với khí thải:

+ Lắp hệ thống quạt thông gió cho các nhà xưởng.

+ Lắp hệ thống điều hòa

+ Lắp hệ thống sử lý khí thải cyclon dạng chùm và hệ thống sử lý màng nước cho khí thải lò đốt mùn cưa.

- Đối với chất thải nguy hại :

Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị chuyên trách là công ty CP môi trường đô thị và công nghiệp 10 – Urenco 10 : thu gom, vận chuyển và sử lý theo đúng quy định.

- Đối với nguồn tiếng ồn, độ rung :

+ Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, làm giảm tiếng ồn trong quá trình sản xuất.

+ Trang bị bảo hộ cho CBCNV xí nghiệp theo đúng luật bảo hộ lao động.

+ Lập đề án bảo vệ môi trường chi tiết và đã được sở TNMT phê duyệt ngày 03/6/2015.)

*Công ty là đơn vị nhận được bằng khen của Thành phố về môi trường Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn lao động.

**MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016
KẾ HOẠCH NHIỆM KỲ 2016 - 2020**

Năm 2016, kinh tế thế giới dự báo khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Việt Nam tiếp tục hội nhập sâu và phải cạnh tranh gay gắt hơn. Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tạo cho doanh nghiệp nhiều cơ hội, nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức, đòi hỏi doanh nghiệp phải nỗ lực nhiều hơn nữa.

Nhìn chung, tình hình hoạt động SXKD của công ty trong năm 2016 và nhiệm kỳ 5 năm tới sẽ vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

Thưa các quý cổ đông!

Năm 2016, kinh tế Việt nam được dự báo nhiều thách thức : Mặt bằng giá chung xuống thấp; Tỷ giá đồng tiền USD tăng; lãi suất, BHXH, tiền lương, điện ... đều tăng dẫn đến tăng áp lực lên doanh nghiệp.

Với phương châm "Thận trọng, phát triển bền vững", HĐQT và ban điều hành đặt ra mục tiêu cho năm 2016. Cụ thể như sau :

- + Giá trị SXCN : 435 tỷ đồng (tăng 3 % so với năm 2015).
- + Doanh thu (Q VAT) : 650 tỷ đồng (tăng 4,2%)
- + Lợi nhuận : trên 30 tỷ đồng.
- + Các khoản nộp NS : theo luật định.
- + Thuế TNDN : theo luật định.
- + Trả cổ tức cho cổ đông : 20% bằng tiền mặt.
- + Trích lập các quỹ theo luật định : theo luật định.
- + Trích khấu hao : 20,5 tỷ đồng.
- + Tổng tích lũy : Trên 20,5 tỷ đồng.

Mục tiêu của nhiệm kỳ 2016 – 2020 :

Chỉ tiêu giá trị SXCN và doanh thu sẽ căn cứ vào tình hình giá cả thị trường, còn lại tất cả các chỉ tiêu khác đều phấn đấu tăng từ 5 – 15% cho từng năm.

Để thực hiện những mục tiêu nói trên, chúng tôi đề ra những giải pháp sau :

1/Giải pháp về thị trường :

Tiếp tục triển khai chiến lược phát triển thương hiệu trong nước, quốc tế và nhượng quyền, đầu tư cho hệ thống truyền thông quốc tế ... Năm 2016 là năm tiếp tục phát triển với trọng tâm là duy trì và phát triển bền vững thị trường tiêu thụ vải mảnh; Phát triển thị trường tiêu thụ VKD cả nội địa và xuất khẩu.

Mục tiêu cụ thể :

- Sản phẩm vải mảnh : Phấn đấu đạt 5.500 tấn.
- Vải địa kỹ thuật : Phấn đấu sản lượng đạt 2.000 tấn, phấn đấu tỉ lệ xuất khẩu đạt trên 60%.

1.1/ Chính sách phát triển thị trường :

Xây dựng một chính sách phát triển thị trường đúng đắn, có lộ trình, quyết tâm đầu tư mọi nguồn lực và kiên trì định hướng phát triển thị trường đã định hình trong nhiều năm qua.

Lấy phát triển thị trường xuất khẩu là trọng tâm, giữ vững và tăng hiệu quả tiêu thụ ở thị trường trong nước.

***/Phát triển thị trường xuất khẩu với định hướng sau :**

- + Định vị phân khúc thị phần mục tiêu.
- + Tham gia chuỗi liên kết. (Ví dụ : Liên kết các khách hàng sử dụng sản phẩm, liên kết các loại sản phẩm liên quan...).
- + Tìm kiếm mạng lưới phân phối.

***/ Tiếp tục việc chuẩn hóa quy trình sản xuất – chuẩn hóa sản phẩm – chuẩn hóa thương hiệu:**

(Hiện nay, việc chuẩn hóa là yêu cầu cần thiết để công ty tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu, trong đó cốt lõi là chuẩn hóa thương hiệu.

Xây dựng lại chuẩn sản phẩm – chuẩn quy trình và chuẩn kiểm soát chất lượng.

Tham gia các hiệp hội công nhận tiêu chuẩn quốc tế về sản phẩm vải không dệt.

Đầu tư phát triển thương hiệu qua các kênh trung gian như đại lý phân phối và các phương tiện truyền thông cần được ưu tiên nhất.)

1.2/ Tăng cường đầu tư cho nguồn lực nội bộ công ty :

(Công ty cần bố trí nhân lực và đầu tư các nguồn lực thích đáng để đảm bảo sự ổn định kênh tiêu thụ, trong đó cần có phân công nhiệm vụ cụ thể đến cá nhân và lãnh đạo quyết định trực tiếp ./

Duy trì tốt chính sách hợp tác toàn diện với khách hàng trọng điểm.)

2/ Giải pháp tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm :

Tiếp tục nâng cao khả năng cạnh tranh sản phẩm năm 2016, công ty thực hiện đồng bộ các giải pháp sau :

2.1/ Các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất :

- Giải pháp về nguyên liệu, hóa chất.
- Giải pháp về tiết kiệm năng lượng.
- Giải pháp nâng hiệu suất thiết bị.
- Các giải pháp tiết giảm chi phí khác.

Mục tiêu tiết kiệm trên 5 tỷ đồng.

2.2/Các giải pháp cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm :

- Tiếp tục chương trình sản xuất vải mảnh nặng đã thành công năm 2015 và các loại vải mảnh khác biệt theo yêu cầu của khách hàng ... để phù hợp với xu thế cải tiến của các công ty sản xuất lốp xe.

- Tiếp tục nghiên cứu bọc cao su chõ tạc để sợi trên máy Xe.

- Duy trì chất lượng các sản phẩm đã được công nhận là sản phẩm chủ lực của Thành phố Hà Nội là vải màn lóp ô tô, vải không dệt với khẩu hiệu "nâng cao thương hiệu sản phẩm HAICATEX".

- Quản lý và đánh giá thường xuyên chất lượng nguồn nguyên liệu xơ, sợi theo lô hàng và nhà cung cấp; Thực hiện tốt quy chế quản lý xơ, sợi nhập và xuất cho sản xuất.

- Hàng quý rà soát và ban hành bổ sung hệ thống định mức.

- Thực hiện tốt quy chế quản lý kỹ thuật, quản lý quá trình sản xuất và nhập xuất thành phẩm của công ty.

3/ Đầu tư tăng năng lực sản xuất, phát triển mặt hàng mới :

- Nghiên cứu triển khai dự án đầu tư dây chuyền máy nhúng keo mới (dự kiến tổng mức đầu tư 150 – 200 tỷ đồng).

- Nghiên cứu đầu tư máy xe sợi đơn (two for one) đáp ứng vải màn chất lượng cao cho xe đạp thể thao.

- Nghiên cứu đầu tư 02 máy dệt tốc độ cao để dệt vải chafer (đáp ứng yêu cầu của khách hàng).

- Đầu tư hệ thống máy khâu chuyên dụng để may ống địa, bao cát chắn sóng biển.

- Tiếp tục củng cố hoạt động của ban nghiên cứu mặt hàng mới.

- Triển khai công tác tin học hóa quản lý kho tàng, quản lý đơn hàng..., theo phần mềm kế toán mới 5.0.

4/ Công tác đổi mới và quản trị doanh nghiệp :

4.1/ Công tác đổi mới doanh nghiệp :

- Đổi mới toàn diện tác phong lao động công nghiệp.

- Phát triển thêm kênh phân phối năm 2015, sử dụng các đại lý trong cả nước hiệu quả. Phân đấu sản lượng tiêu thụ tối thiểu : 50.000 m²/đại lý/tháng. Thiết lập đối tác với các nhà thầu lớn, ổn định lâu dài và cùng có lợi.

- Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, quy chế, pháp chế, quy trình ... của công ty và các đơn vị phù hợp với tình hình phát triển của công ty;

- **Xây dựng kế hoạch 5 năm 2016 – 2020**, làm định hướng và kiểm điểm hoạt động của ban điều hành công ty.

- Nghiên cứu triển khai lập dự án di dời :

+/ Địa điểm : Dự kiến khu đất đổi diện khu công nghiệp Phố Nối A Hưng Yên (diện tích sau khi mở rộng 3,5 ha).

+/ Phương thức di dời : Di dời từng phần, trước mắt di dời hệ thống lò dầu tải nhiệt dây chuyền nhúng keo.

4.2/ Công tác quản trị doanh nghiệp :

- **Tiếp tục thực hiện công tác giao khoán và hạch toán theo đơn hàng cho các xí nghiệp.** Hạch toán hiệu quả kinh tế theo từng mặt hàng, đơn hàng .

- Cải tiến công tác kế toán quản trị; Triển khai tốt phần mềm kế toán mới và tin học hoá công tác quản lý vật tư, phụ tùng... của công ty.

- Có phương án SXKD tối ưu để thích ứng với diễn biến phức tạp của thị trường. Triển khai tốt công tác lập kế hoạch hàng quý. Phân tích và dự báo tốt xu thế thị trường.

- Rà soát lao động định biên cho các đơn vị; Xây dựng lại hệ thống tiền lương công ty theo nghị định số 49/NĐ-CP. Triển khai phần mềm quản trị nhân lực.
- Tiếp tục duy trì giám sát kỷ luật công nghệ và kỷ luật lao động qua hệ thống Camera online...

5. Công tác hành chính :

- Công ty cam kết thực hiện nghiêm túc luật bảo vệ môi trường, thực hiện đúng các yêu cầu theo đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt.
- Nghiên cứu đầu tư các hệ thống quạt thông gió, hệ thống điều hòa và sử lý khí thải cho các xưởng sản xuất.
- Duy trì chăm sóc sức khỏe ban đầu, tổ chức chống nóng và nghỉ mát cho 100% CBCNV; Đảm bảo phúc lợi và thu nhập của người lao động ngày một cải thiện. Phần đầu thu nhập bình quân năm 2016 **trên 8,1 triệu đồng/người/tháng**.
- Tiếp tục quan tâm, xây dựng văn hóa công ty.

Thưa các quý cổ đông !

Năm 2016, Hội đồng quản trị cùng với ban điều hành công ty với quyết tâm cao nhất và nỗ lực hơn nữa hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch năm 2016 đã đề ra. Phần đầu không ngừng để hoàn thành tốt mục tiêu của 5 năm nhiệm kỳ tới.

Thay mặt HĐQT công ty cổ phần Dệt công nghiệp Hà nội, tôi xin chân thành cảm ơn sự gắn kết lâu dài của quý vị cổ đông, sự hợp tác bền chặt của khách hàng và các đối tác trong thời gian qua.

Tại đại hội này, tôi muốn dành lời cảm ơn tới những nỗ lực của ban điều hành, cán bộ quản lý và toàn bộ người lao động của công ty trong năm 2015 và nhiệm kỳ 5 năm qua.

Trân trọng cảm ơn !

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DỆT CÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI
Đ. HOÀNG MẠI TP. HÀ NỘI

Phạm Hòa Bình